

Việt Trì, ngày 16 tháng 02 năm 2022

Số: 42/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng T, sinh năm 1993

HKTT tại: Khu A, xã TH, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1991

HKTT tại: Khu B, xã TV, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng T và anh Trần Mạnh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Chị Nguyễn Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên Trần Bảo C, sinh ngày 26/9/2019. Anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị T do chị T tự nguyện không yêu cầu.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

\* Về tài sản chung, về vay nợ chung, về công sức đóng góp gia đình: Chị Nguyễn Hồng T và anh Trần Mạnh H đều xác nhận vợ chồng không có nên

không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Hồng T xin tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0009201 ngày 07 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn lại cho Chị Nguyễn Hồng T số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND xã TV, TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Sỹ Quý**

